

**INTEGRATING HISTORY EDUCATION
INTO THE TEACHING OF CHILDREN'S
LITERATURE READING
COMPREHENSION IN VIETNAMESE
PRIMARY SCHOOLS**

Nguyen Duc Khuong

*Faculty of Early Childhood and Primary
Education, VNU University of Education, Hanoi
National University, Hanoi city, Vietnam*

*Corresponding: Nguyen Duc Khuong,
e-mail: nguyenduckhuongdhgd@gmail.com

Received September 17, 2025.

Revised November 26, 2025.

Accepted December 26, 2025.

**TÍCH HỢP GIÁO DỤC LỊCH SỬ
TRONG DẠY HỌC ĐỌC - HIỂU
VĂN BẢN VĂN HỌC THIẾU NHI
Ở TIỂU HỌC**

Nguyễn Đức Khuông

*Khoa Giáo dục Sớm và Tiểu học, Trường
Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà
Nội, thành phố Hà Nội, Việt Nam*

*Tác giả liên hệ: Nguyễn Đức Khuông,
e-mail: nguyenduckhuongdhgd@gmail.com

Ngày nhận bài: 17/9/2025.

Ngày sửa bài: 26/11/2025.

Ngày nhận đăng: 26/12/2025.

Abstract. Integrating history education into the teaching of children's literature reading comprehension in primary schools represents a pedagogically significant and culturally relevant approach. Rather than focusing on the memorization of historical facts, this approach emphasizes students' emotional and imaginative engagement with history through symbolic characters, evocative narratives, and vivid imagery in literary texts. This paper presents theoretical foundations of interdisciplinary teaching, examines the current practices in selected primary schools, and proposes practical strategies for effectively integrating historical content into reading comprehension instruction. The proposed approach aims to support students' understanding of historical knowledge while fostering an awareness of cultural heritage in alignment with the objectives of the 2018 General Education Curriculum in Vietnam.

Keywords: history education, interdisciplinary integration, children's literature, reading comprehension, primary education.

Tóm tắt. Việc tích hợp giáo dục lịch sử trong dạy học đọc - hiểu văn bản văn học thiếu nhi là định hướng quan trọng nhằm phát triển phẩm chất yêu nước, tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm với truyền thống lịch sử - văn hóa dân tộc cho học sinh tiểu học. Trẻ em không chỉ học lịch sử bằng tri thức mà còn cần được cảm nhận lịch sử bằng cảm xúc - qua những hình ảnh sinh động, nhân vật giàu tính biểu tượng và lời kể lôi cuốn. Bài viết phân tích cơ sở lý luận, khảo sát thực tiễn và đề xuất một số biện pháp tích hợp giáo dục lịch sử qua dạy học đọc - hiểu văn học thiếu nhi, góp phần đổi mới phương pháp dạy học môn Tiếng Việt ở trường Tiểu học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh. Kết quả kỳ vọng là hình thành thể hệ học sinh không chỉ có tri thức mà còn biết yêu quý, giữ gìn và kế thừa những giá trị lịch sử, văn hóa của dân tộc.

Từ khóa: giáo dục lịch sử, văn học thiếu nhi, đọc hiểu, tiểu học, tích hợp.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018* xác định mục tiêu phát triển ở học sinh tiểu học năm phẩm chất chủ đạo cùng các năng lực cốt lõi đáp ứng yêu cầu của công dân thế kỉ XXI. Trong hệ thống mục tiêu đó, giáo dục lịch sử

và văn hóa giữ vai trò trọng yếu trong việc nuôi dưỡng lòng yêu nước, hình thành bản sắc dân tộc và nâng cao ý thức trách nhiệm công dân [1], [5]. Việc truyền thụ lịch sử vì thế không chỉ dừng ở cung cấp tri thức sự kiện mà cần được thực hiện thông qua những phương thức giàu tính trải nghiệm và phù hợp đặc điểm tâm lí lứa tuổi.

Nội dung dạy học môn Tiếng Việt ở trường Tiểu học được thiết kế theo bốn kĩ năng đọc, viết, nghe, nói tạo điều kiện thuận lợi cho việc tích hợp các nội dung giáo dục, đặc biệt là giáo dục lịch sử thông qua hoạt động đọc hiểu văn bản. Với ưu thế về hình tượng nghệ thuật, cảm xúc thẩm mĩ và cốt truyện gần gũi, các văn bản văn học thiếu nhi trong sách giáo khoa trở thành môi trường giàu tiềm năng để học sinh tiếp cận giá trị lịch sử - văn hóa bằng con đường cảm xúc. Việc lồng ghép lịch sử trong giờ đọc hiểu được thực hiện qua các hình thức như: khai thác chi tiết, biểu tượng và nhân vật mang ý nghĩa lịch sử; đặt câu hỏi gợi mở tư duy lịch sử - văn hóa; tổ chức hoạt động liên hệ, thảo luận hoặc trải nghiệm sau đọc. Qua đó, học sinh không chỉ nắm được tri thức lịch sử mà còn phát triển thái độ trân trọng quá khứ và niềm tự hào dân tộc.

Trong thực tiễn, đã có nhiều công trình nghiên cứu đã khẳng định vai trò của văn học thiếu nhi trong việc truyền tải các giá trị lịch sử - văn hóa một cách tự nhiên và bền vững (Trịnh Thu Tuyết, 2022; Lê Phương Liên, 2012) [2], [4]. Tuy nhiên, trong giảng dạy hiện nay cho thấy hoạt động tích hợp vẫn còn thiếu tính hệ thống; giáo viên gặp khó khăn trong việc lựa chọn văn bản, thiết kế câu hỏi tích hợp hoặc tổ chức hoạt động học tập phù hợp với đặc điểm nhận thức của học sinh.

Từ những yêu cầu của chương trình và các vấn đề đặt ra trong thực tiễn, bài báo tập trung phân tích cơ sở lí luận, khảo sát thực trạng tích hợp giáo dục lịch sử trong dạy học đọc hiểu văn học thiếu nhi ở tiểu học; từ đó, đề xuất một số biện pháp tích hợp giáo dục Lịch sử trong dạy học đọc - hiểu văn bản văn học thiếu nhi ở tiểu học nhằm hướng tới mục tiêu góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt, phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho học sinh theo định hướng của *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018*.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lí luận

2.1.1. Định hướng tích hợp liên môn trong Chương trình GDPT 2018

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được thiết kế theo định hướng phát triển năng lực, trong đó yêu cầu mỗi học sinh không chỉ nắm vững tri thức cơ bản mà còn hình thành được phẩm chất và kỹ năng thiết yếu để thích ứng với đời sống hiện đại. Việc phát triển đồng bộ năm phẩm chất chủ đạo - yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm - đặt ra yêu cầu giáo dục phải gắn liền với thực tiễn và chú trọng nuôi dưỡng nhân cách toàn diện. Trong tiến trình đó, giáo dục lịch sử - văn hóa được xác định là một kênh quan trọng để hình thành lòng tự hào dân tộc và ý thức công dân.

Không chỉ giới hạn trong môn Lịch sử - Địa lí, nội dung lịch sử còn được định hướng tích hợp trong nhiều môn học khác, đặc biệt là môn Tiếng Việt. Đây là môi trường thuận lợi bởi hoạt động đọc hiểu văn bản văn học thiếu nhi vốn giàu hình tượng nghệ thuật, dễ khơi gợi cảm xúc và trí tưởng tượng của học sinh. Thực tế cho thấy, nhiều văn bản trong sách giáo khoa Tiếng Việt hiện hành đã mang đậm dấu ấn lịch sử và trở thành những chất liệu giàu ý nghĩa cho quá trình tích hợp liên môn. Những tác phẩm này chứng minh rằng chương trình và sách giáo khoa Tiếng Việt đã tạo dựng nền tảng vững chắc cho việc tích hợp giáo dục lịch sử. Việc lựa chọn các văn bản vừa giàu giá trị nghệ thuật vừa chứa đựng yếu tố lịch sử - văn hóa cho thấy tính phù hợp của định hướng tích hợp, đồng thời bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn giảng dạy: giáo viên có thể khai thác trực tiếp văn bản sách giáo khoa để đạt mục tiêu kép - rèn luyện năng lực ngôn ngữ và bồi dưỡng tình cảm lịch sử [8].

Định hướng tích hợp liên môn của Chương trình GDPT 2018 không chỉ mang ý nghĩa lý luận, mà còn có cơ sở thực tiễn từ chính hệ thống tác phẩm văn học thiếu nhi trong sách giáo khoa. Thay vì để lịch sử trở thành tri thức khô cứng, học sinh tiểu học được trải nghiệm quá khứ qua những câu chuyện sinh động, qua biểu tượng nghệ thuật giàu sức gợi. Nhờ đó, lịch sử trở nên gần gũi, dễ tiếp nhận và để lại dấu ấn bền lâu trong tâm hồn trẻ thơ.

2.1.2. Đặc điểm tâm lý học sinh tiểu học và con đường cảm xúc hóa Lịch sử

Học sinh tiểu học đang ở giai đoạn đầu của sự hình thành nhân cách, gắn với đặc trưng nổi bật là tư duy trực quan - hình tượng, hứng thú cảm xúc mạnh và trí tưởng tượng phong phú. Ở lứa tuổi này, khả năng tiếp nhận tri thức của trẻ chủ yếu dựa vào các biểu tượng sinh động, hình ảnh cụ thể và tình huống giàu cảm xúc; trong khi năng lực tư duy trừu tượng và khái quát hóa mới ở giai đoạn hình thành bước đầu. Theo đó, những thông tin mang tính khô khan như niên đại, mốc sự kiện hay số liệu lịch sử khó tạo được sự chú ý, khó duy trì hứng thú và khó hình thành trí nhớ bền vững. Đây là lý do khiến phương thức truyền thụ lịch sử theo hướng “thuộc lòng sự kiện” không còn phù hợp với đặc điểm phát triển tâm lý của học sinh tiểu học.

Ngược lại, khi tri thức lịch sử được chuyển tải qua ngôn ngữ nghệ thuật, qua các nhân vật mang tính biểu tượng và cốt truyện giàu kịch tính, học sinh dễ dàng tiếp nhận bằng cả lý trí và cảm xúc. Văn học thiếu nhi, với ưu thế giàu hình tượng và khả năng chạm đến thế giới cảm xúc của trẻ, trở thành môi trường lý tưởng để “cảm xúc hóa” lịch sử. Trẻ không chỉ học về nhân vật hay sự kiện, mà còn được đặt vào cùng bối cảnh, cùng tâm trạng với nhân vật, từ đó hình thành sự đồng cảm và hiểu biết sâu sắc hơn.

Thực tiễn sách giáo khoa Tiếng Việt cho thấy điều này rất rõ. Truyện *Yết Kiêu* (Tiếng Việt 4, bộ Chân trời sáng tạo) gợi mở hình tượng dũng sĩ lặn nước kiên cường, giúp học sinh hình dung sinh động về sáng tạo quân sự và lòng quả cảm của cha ông trong kháng chiến chống ngoại xâm. Câu chuyện *Mạc Đĩnh Chi* (Tiếng Việt 4, bộ Cánh Diều) khắc họa một tấm gương hiền tài giàu nghị lực và nhân cách, qua đó gieo vào trẻ niềm tin vào trí tuệ và truyền thống hiếu học của dân tộc. Truyền thuyết *Con Rồng Cháu Tiên* (Tiếng Việt 4, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống) lại nuôi dưỡng tình cảm hướng về cội nguồn, khẳng định ý thức cộng đồng và sự gắn kết dân tộc thông qua biểu tượng bọc trăm trứng.

Điểm chung của các văn bản này là lịch sử không được trình bày như “thông tin”, mà được hóa thân thành câu chuyện, thành biểu tượng giàu cảm xúc. Nhờ vậy, học sinh hình thành những rung động ban đầu như sự ngưỡng mộ, tự hào, cảm phục, trách nhiệm - những cảm xúc đóng vai trò như “hạt mầm” của tình cảm lịch sử về sau. Lịch sử không còn là các sự kiện rời rạc mà trở thành một trải nghiệm thẩm mỹ - nhân văn, phù hợp quy luật tâm lý lứa tuổi tiểu học. Chính vì vậy, “con đường cảm xúc hóa lịch sử” được xem là chiếc cầu nối đặc biệt giúp học sinh không chỉ biết lịch sử mà còn cảm và sống cùng lịch sử thông qua nhân vật, tình huống và giá trị được thể hiện trong văn bản. Cách tiếp cận này phù hợp với quan điểm của Kieran Egan (2005) [3], người nhấn mạnh rằng trí tưởng tượng và cảm xúc là công cụ nhận thức quan trọng trong giáo dục tiểu học. Đây chính là cơ sở khoa học khẳng định sự cần thiết của việc tích hợp giáo dục lịch sử trong dạy học đọc hiểu văn học thiếu nhi: tiếp thu bằng cảm xúc giúp trẻ hiểu sâu, nhớ lâu và hình thành hệ giá trị bền vững.

2.1.3. Văn học thiếu nhi - môi trường tích hợp hiệu quả

Trong chương trình Tiếng Việt ở tiểu học, văn học thiếu nhi có vai trò đặc biệt bởi đây là loại hình văn bản vừa nuôi dưỡng năng lực ngôn ngữ, vừa truyền tải những giá trị thẩm mỹ và lịch sử - văn hóa. So với những bài học lịch sử khô khan, các câu chuyện văn học đến với học sinh bằng hình tượng nghệ thuật giàu cảm xúc, dễ gây ấn tượng sâu sắc và tạo điều kiện để các em đồng cảm với nhân vật, sự kiện. Chính vì thế, văn học thiếu nhi trong sách giáo khoa trở thành một môi trường tích hợp hiệu quả, nơi tri thức lịch sử được “cảm xúc hóa” và đi vào đời sống tinh thần của trẻ nhỏ một cách tự nhiên.

Điều này thể hiện rõ trong nhiều tác phẩm cụ thể, truyện *Người thiếu niên anh hùng* (Tiếng Việt 4, bộ Chân trời sáng tạo) dựng lại hình ảnh dũng cảm của một thiếu niên trong kháng chiến, qua đó bồi dưỡng cho học sinh lòng trắc ẩn, sự khâm phục và tinh thần trách nhiệm với cộng đồng. Bài thơ *Theo chân Bác* (Tiếng Việt 5, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống) lại đưa học sinh hòa vào không khí ngày Độc lập 2/9, cảm nhận được niềm vui của cả dân tộc khi giành quyền tự do - một bài học lịch sử giàu chất trữ tình. Bên cạnh đó, truyện *Thái sư Trần Thủ Độ* (Tiếng Việt 5, bộ Cánh Diều) khẳng định tinh thần thượng tôn pháp luật, tính công minh và liêm chính của bậc hiền thần, qua đó góp phần định hình ý thức công dân ở lứa tuổi tiểu học. Bài thơ *Việt Nam quê hương ta* của Nguyễn Đình Thi (Tiếng Việt 5, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống) đã thể hiện tình yêu quê hương đất nước của những con dân nước Việt trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp: “*Đất nghèo nuôi những anh hùng/ Chìm trong máu lửa lại vùng đứng lên/ Đạp quân thù xuống đất đen/ Súng gươm vứt bỏ lại hiền như xưa*”. Đoạn thơ không chỉ tái hiện lịch sử chống giặc ngoại xâm mà còn khắc họa rõ bản sắc dân tộc: từ gian khổ vẫn nảy sinh anh hùng, từ máu lửa vẫn vươn dậy kiên cường, từ chiến tranh lại trở về hiền hòa nhân ái. Qua đó, học sinh không chỉ biết về lịch sử, mà còn cảm nhận được khí phách bất khuất và truyền thống nhân văn sâu dày của người Việt Nam.

Có thể thấy văn học thiếu nhi trong sách giáo khoa không chỉ là kênh rèn luyện ngôn ngữ mà còn là “cửa ngõ” để học sinh tiếp cận lịch sử. Thông qua hình ảnh nhân vật, biểu tượng và cốt truyện giàu sức gọi, lịch sử được tái hiện bằng con đường cảm xúc, giúp trẻ ghi nhớ lâu hơn và hình thành tình cảm bền vững với quê hương, đất nước. Sự kết hợp hài hòa giữa giá trị văn chương và yếu tố lịch sử - văn hóa đã biến văn học thiếu nhi thành môi trường tích hợp lý tưởng, góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển toàn diện của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

2.2. Thực trạng tích hợp giáo dục Lịch sử trong dạy học đọc hiểu Văn học thiếu nhi

2.2.1. Khái quát khảo sát

Khảo sát được tiến hành nhằm đánh giá mức độ nhận thức, thực hành và hiệu quả tiếp nhận của giáo viên và học sinh đối với hoạt động tích hợp giáo dục lịch sử trong dạy học đọc hiểu văn học thiếu nhi. Nội dung khảo sát tập trung vào ba phương diện:

(1) Nhận thức và thái độ của giáo viên về tính cần thiết và khả năng triển khai tích hợp lịch sử; (2) Mức độ hứng thú và khả năng tiếp nhận của học sinh đối với các văn bản có yếu tố lịch sử; và (3) Những thuận lợi và khó khăn trong quá trình tổ chức dạy học tích hợp tại trường tiểu học.

Phương pháp khảo sát gồm: phiếu hỏi định lượng theo thang đo, phỏng vấn ngắn, và quan sát thực tế một số tiết dạy.

Khách thể khảo sát gồm 50 giáo viên và 220 học sinh lớp 3 - 4 tại Trường Tiểu học Nguyễn Trãi và Trường Tiểu học Lê Lợi (Hà Đông, Hà Nội).

Các dữ liệu thu được được xử lý bằng phương pháp thống kê mô tả nhằm phản ánh bức tranh toàn diện về thực trạng triển khai tích hợp lịch sử trong giờ đọc hiểu văn bản.

2.2.2. Kết quả khảo sát

2.2.2.1. Nhận thức của giáo viên

Khảo sát 50 giáo viên với thang đo 3 mức cho thấy đa số đều có thái độ tích cực trước việc tích hợp giáo dục lịch sử vào dạy học đọc hiểu văn học thiếu nhi. Cụ thể, 62% khẳng định đây là hướng đi rất cần thiết và có thể triển khai hiệu quả, 28% cho rằng cần thiết nhưng còn gặp khó khăn về thời lượng và điều kiện, trong khi chỉ 10% bày tỏ sự hoài nghi hoặc chưa nhìn thấy tính cấp thiết của hoạt động này. Những con số ấy phản ánh bức tranh khá toàn diện: phần đông giáo viên ý thức rõ giá trị, song vẫn còn tồn tại những băn khoăn mang tính thực tiễn.

Điều đáng chú ý là sự thống nhất cao ở bình diện nhận thức: gần như không có giáo viên phủ nhận vai trò của tích hợp lịch sử. Đây là cơ sở quan trọng khẳng định tính đúng đắn của định hướng giáo dục này trong nhà trường tiểu học. Tuy nhiên, sự phân hóa ở hai mức “rất cần

thiết” và “cần thiết nhưng khó khăn” lại gọi ra một vấn đề khác: nhận thức không đồng nghĩa với khả năng thực hiện. Giáo viên có thể tin vào ý nghĩa giáo dục, nhưng khi đứng trước yêu cầu triển khai, họ vẫn lo ngại về thời lượng hạn chế, áp lực chương trình, hoặc sự thiếu hụt kiến thức lịch sử chuyên sâu để giảng giải cho học sinh.

Trên thực tế, chương trình Tiếng Việt lớp 3-4 đã cung cấp những văn bản có nền tảng thuận lợi để lồng ghép lịch sử. Bài thơ *Nhớ Việt Bắc* giúp khơi dậy hình ảnh kháng chiến chống Pháp, *Tiểu đội xe không kính* phản ánh tinh thần dũng cảm và lạc quan của người lính Trường Sơn thời chống Mỹ, trong khi *Vua tàu thủy Bạch Thái Bưởi* tái hiện bản lĩnh tự cường của doanh nhân dân tộc dưới ách đô hộ thực dân. Khi lựa chọn những văn bản này để giảng dạy, giáo viên không chỉ quan tâm đến yếu tố ngôn ngữ - nghệ thuật, mà còn chú ý đến khả năng khơi gợi lịch sử, đưa học sinh đến với những giá trị truyền thống dân tộc qua con đường văn học.

Từ đó có thể thấy, nhận thức của giáo viên về tích hợp giáo dục lịch sử là khá vững chắc, song tính khả thi trong triển khai vẫn cần đến sự hỗ trợ từ nhiều phía: điều chỉnh chương trình, cung cấp tài liệu bổ trợ, và đặc biệt là bồi dưỡng kiến thức lịch sử - phương pháp dạy học tích hợp cho đội ngũ giáo viên. Nếu những yếu tố này được đáp ứng, sự đồng thuận trong nhận thức hoàn toàn có thể chuyển hóa thành hiệu quả thực tiễn, giúp giờ đọc hiểu văn học thiếu nhi trở thành kênh giáo dục lịch sử sinh động và giàu ý nghĩa.

2.2.2.2. Tiếp nhận của học sinh

Khảo sát 220 học sinh lớp 3-4 với thang đo 4 mức cho thấy mức độ tiếp nhận đối với các văn bản văn học có yếu tố lịch sử được phân hóa rõ rệt. Có 40% học sinh đánh giá những văn bản này là rất hấp dẫn, dễ hiểu, để lại ấn tượng mạnh mẽ; 45% cho rằng hứng thú nhưng đôi khi còn khó hiểu do bối cảnh xa lạ; 10% cảm thấy bình thường; và chỉ 5% nhận xét là khó tiếp thu, ít hứng thú. Như vậy, tổng cộng 85% học sinh có mức độ hứng thú nhất định, khẳng định sức hấp dẫn đặc biệt của việc tích hợp lịch sử qua con đường văn học.

Sự hấp dẫn ấy thể hiện rõ trong quá trình tiếp nhận từng văn bản. Với *Nhớ Việt Bắc*, nhiều em ấn tượng sâu sắc khi nghe những câu thơ tái hiện tình nghĩa quân dân gắn bó trong suốt 15 năm kháng chiến chống Pháp: “*Mình về mình có nhớ ta/ Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng/ Mình về mình có nhớ không/ Nhìn cây nhớ núi, nhìn sông nhớ nguồn*”. Đoạn thơ giàu chất trữ tình này giúp học sinh cảm nhận không khí gian khổ nhưng đậm tình đoàn kết trong cuộc kháng chiến trường kỳ. Thông qua đó, lịch sử không còn xa vời mà được chuyển tải bằng hình tượng nghệ thuật, gợi nên sự đồng cảm và niềm tự hào dân tộc.

Ở chiều ngược lại, Bài *Tiểu đội xe không kính* của Phạm Tiến Duật mang đến cho học sinh hình ảnh chân thực, hào hùng của người lính Trường Sơn thời chống Mỹ. Các em đặc biệt chú ý đến những câu thơ giàu tính tạo hình, thể hiện sự ngang tàng, lạc quan giữa gian khổ: “*Không có kính không phải vì xe không có kính/ Bom giật, bom rung kính vỡ đi rồi/ Ung dung buồng lái ta ngồi/ Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng*”. Những câu thơ ấy không chỉ khắc họa sự khốc liệt của chiến tranh mà còn khẳng định tinh thần quả cảm, tư thế hiên ngang của người lính. Học sinh qua đó cảm phục thế hệ cha anh đã hy sinh tuổi trẻ cho độc lập dân tộc, đồng thời học được bài học về nghị lực, niềm tin và lòng yêu nước.

Kết quả khảo sát cho thấy, dù có một bộ phận nhỏ học sinh gặp khó khăn khi tiếp cận chi tiết lịch sử, đa số các em đều tiếp nhận tích cực và hứng thú. Đây chính là minh chứng cho giá trị sư phạm của phương pháp dạy học tích hợp: đưa lịch sử đến gần học sinh thông qua những văn bản giàu cảm xúc, biến tri thức khô khan thành trải nghiệm thẩm mỹ sống động.

2.2.2.3. Thuận lợi và khó khăn

Thực tiễn khảo sát cho thấy việc tích hợp giáo dục lịch sử trong dạy học đọc hiểu văn học thiếu nhi vừa có những thuận lợi rõ rệt, vừa bộc lộ không ít khó khăn cần được quan tâm khắc phục.

Về thuận lợi, kết quả khảo sát khẳng định cả giáo viên và học sinh đều có thái độ tích cực. Ở phía giáo viên, 62% cho rằng tích hợp lịch sử là rất cần thiết và khả thi, 28% đánh giá là cần thiết

dù còn khó khăn; chỉ có 10% tỏ ra hoài nghi. Điều này chứng tỏ nhận thức chung là khá thống nhất, tạo nền tảng quan trọng để triển khai trong thực tiễn. Ở phía học sinh, có tới 85% bày tỏ hứng thú ở các mức độ khác nhau, cho thấy văn bản văn học mang yếu tố lịch sử có sức hấp dẫn lớn đối với lứa tuổi tiểu học. Đặc biệt, những tác phẩm như *Nhớ Việt Bắc* hay *Tiểu đội xe không kính* không chỉ đem lại trải nghiệm thẩm mỹ mà còn giúp các em tiếp cận lịch sử một cách tự nhiên, giàu cảm xúc. Đây chính là lợi thế để hoạt động tích hợp phát huy hiệu quả giáo dục toàn diện.

Về khó khăn, vẫn còn 28% giáo viên lo ngại về quỹ thời gian hạn hẹp và sự quá tải chương trình, trong khi 10% chưa thật sự tin tưởng vào tính cấp thiết. Một số giáo viên thừa nhận còn hạn chế kiến thức lịch sử, khiến việc giảng giải đôi khi chưa đạt chiều sâu. Về phía học sinh, mặc dù phần lớn hứng thú, vẫn có 10% cảm thấy bình thường và 5% ít hứng thú hoặc khó tiếp thu, chủ yếu do vốn từ và kiến thức lịch sử còn hạn chế, khiến các em khó đồng cảm với bối cảnh xa lạ. Ngoài ra, chương trình và tài liệu hiện hành đôi khi đặt ra nhiều kỳ vọng, chưa thật sự phù hợp với tâm lý lứa tuổi; phương pháp tích hợp giữa các lớp, các trường cũng chưa đồng đều, dẫn tới hiệu quả chưa bền vững.

Tóm lại, thuận lợi lớn nhất chính là sự đồng thuận của đội ngũ giáo viên và hứng thú tiếp nhận của học sinh, trong khi khó khăn chủ yếu nằm ở điều kiện thực hiện và đặc điểm nhận thức lứa tuổi. Việc nhìn nhận song song hai mặt này giúp khẳng định tính khả thi của tích hợp giáo dục lịch sử, đồng thời đặt ra yêu cầu phải có giải pháp hỗ trợ đồng bộ để khắc phục những trở ngại, đưa hoạt động này vào thực tiễn với hiệu quả cao hơn.

2.3. Một số biện pháp tích hợp giáo dục Lịch sử trong dạy học đọc - hiểu Văn học thiếu nhi

2.3.1. Lựa chọn văn bản phù hợp với mục tiêu Lịch sử

Trong dạy học tích hợp, khâu lựa chọn văn bản có ý nghĩa quyết định bởi nó định hình con đường mà học sinh tiếp nhận tri thức lịch sử. Nếu văn bản khô khan, thiếu nhân vật, thiếu cốt truyện, thì tri thức lịch sử dễ trở nên nặng nề, khó khơi gợi cảm xúc. Ngược lại, những tác phẩm giàu tính tự sự, có nhân vật rõ nét, tình tiết hấp dẫn và hình ảnh biểu tượng sinh động sẽ mở ra cánh cửa tự nhiên để học sinh bước vào thế giới lịch sử bằng cả lý trí và cảm xúc.

Thực tế cho thấy, hệ thống sách giáo khoa Tiếng Việt hiện hành đã có nhiều văn bản đáp ứng tiêu chí này. Chẳng hạn, *Hồ Gươm* khắc họa biểu tượng lịch sử gắn với truyền thống giữ nước qua truyền thuyết Lê Lợi trả gươm; Sự tích *Con Rồng Cháu Tiên* khẳng định niềm tự hào về nguồn gốc dân tộc và tinh thần đoàn kết; *Chàng trai làng Phù Ủng* ca ngợi ý chí rèn luyện, tinh thần hiếu học và lòng yêu nước của Phạm Ngũ Lão; *Hội nghị Diên Hồng* tái hiện khí thế toàn dân đồng lòng chống giặc ngoại xâm; còn *Theo chân Bác* và *Thăm nhà Bác* của Tố Hữu giúp học sinh cảm nhận tình cảm thiêng liêng với Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng lối sống giản dị của Người. Những văn bản này vừa mang giá trị lịch sử, vừa gắn liền với chuẩn mực đạo đức, qua đó nuôi dưỡng nhân cách học sinh từ những trải nghiệm thẩm mỹ cụ thể.

Một nguyên tắc quan trọng khác là văn bản cần có độ dài vừa phải, ngôn ngữ giản dị, giàu hình tượng. Bởi chỉ với những tác phẩm phù hợp tâm lý lứa tuổi, học sinh mới có thể tiếp nhận, tái hiện và đồng cảm sâu sắc. Do đó, lựa chọn văn bản trong giáo dục lịch sử qua môn Tiếng Việt không phải là thao tác kỹ thuật, mà là một sự định hướng tư tưởng - giáo dục: định hướng để trẻ không chỉ “học lịch sử” mà còn “sống cùng lịch sử”, tiếp thu những giá trị trường tồn của dân tộc qua từng câu chuyện văn học.

2.3.2. Thiết kế hệ thống câu hỏi tích hợp Lịch sử

Một trong những điều kiện quyết định hiệu quả của dạy học tích hợp lịch sử qua văn bản văn học thiếu nhi chính là hệ thống câu hỏi. Nếu câu hỏi chỉ dừng lại ở mức tái hiện thông tin, học sinh sẽ tiếp nhận văn bản một cách thụ động, khô cứng. Nên khi câu hỏi phải được thiết kế

khoa học, có tính định hướng, thì nó sẽ trở thành “cầu nối” giúp học sinh khám phá yếu tố lịch sử trong tác phẩm, đồng thời phát triển năng lực tư duy và cảm xúc.

Thực tiễn dạy học cho thấy, hệ thống câu hỏi cần được xây dựng theo bốn bậc nhận thức. Ở mức nhận biết, giáo viên có thể yêu cầu học sinh nêu nhân vật lịch sử chính, sự kiện tiêu biểu hay chi tiết đặc trưng của văn bản. Mức thông hiểu đi xa hơn, khuyến khích học sinh lí giải nguyên nhân nhân vật được tôn vinh là anh hùng, hay ý nghĩa lịch sử - văn hóa của sự kiện. Bậc liên hệ cảm xúc lại hướng đến việc gợi mở tâm tư, tình cảm cá nhân: các em được khuyến khích bày tỏ suy nghĩ, tình cảm trước hành động của nhân vật, từ đó nuôi dưỡng sự đồng cảm và tự hào dân tộc. Cao hơn nữa, ở mức sáng tạo, học sinh được đặt vào tình huống giả định: tưởng tượng, viết tiếp câu chuyện, hoặc hình dung vai trò của nhân vật trong một bối cảnh mới. Đây là cơ hội để học sinh tiểu học vận dụng trí tưởng tượng, khả năng nhập vai và sáng tạo nghệ thuật, đồng thời khắc sâu dấu ấn lịch sử trong tâm hồn.

Khi dạy học văn bản *Chàng trai làng Phù Ủng*, câu hỏi nhận biết có thể là “Nhân vật chính là ai? Bạn ấy đã làm gì khi còn nhỏ?”; câu hỏi thông hiểu: “Vì sao Phạm Ngũ Lão được coi là anh hùng?”; câu hỏi liên hệ: “Em cảm thấy thế nào khi đọc đoạn Phạm Ngũ Lão quyết chí rèn luyện để cứu nước?”; câu hỏi sáng tạo: “Nếu em là bạn của Phạm Ngũ Lão, em sẽ khuyên bạn điều gì? Hãy viết một đoạn ngắn tiếp nối câu chuyện.” Rõ ràng, từ một văn bản cụ thể, hệ thống câu hỏi đa cấp độ sẽ biến giờ đọc hiểu thành quá trình phát triển năng lực toàn diện – vừa lĩnh hội tri thức lịch sử, vừa bồi dưỡng cảm xúc và sáng tạo văn chương.

Thiết kế câu hỏi không chỉ là thao tác kĩ thuật, mà là hoạt động sư phạm cốt lõi, quyết định việc học sinh tiếp cận lịch sử bằng sự thấu hiểu và đồng cảm. Một hệ thống câu hỏi tốt sẽ dẫn dắt học sinh đi từ nhận biết đến chiếm lĩnh tri thức, từ xúc cảm đến sáng tạo, qua đó hiện thực hóa mục tiêu kép của chương trình: hình thành năng lực ngôn ngữ và nuôi dưỡng tình cảm lịch sử - văn hóa.

2.3.3. Kết hợp hoạt động trải nghiệm và sáng tạo sau tiết học

Một tiết học đọc hiểu chỉ thực sự đạt hiệu quả khi tri thức lịch sử không dừng lại ở văn bản mà được “sống lại” trong trải nghiệm của học sinh. Điều này đặc biệt quan trọng với lứa tuổi tiểu học - giai đoạn mà trẻ tiếp nhận kiến thức chủ yếu thông qua hành động, hình tượng và cảm xúc. Chính vì vậy, việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm và sáng tạo sau tiết học có ý nghĩa như một bước “kéo dài” quá trình học, giúp các em vừa củng cố kiến thức, vừa biến hiểu biết lịch sử thành kỉ niệm cá nhân sâu sắc.

Các hoạt động trải nghiệm có giá trị ở chỗ chúng tạo nên sự nhập thân của học sinh vào nhân vật và sự kiện. Khi vẽ cảnh Lê Lợi rửa gươm trong *Hồ Gươm* hay Nguyễn Bá Ngọc cứu em nhỏ trong *Người thiếu niên anh hùng*, học sinh không đơn thuần tái hiện chi tiết truyện mà đang tự mình chiêm nghiệm phẩm chất cao đẹp của nhân vật. Tương tự, khi viết một trang nhật ký dưới lối xưng “tôi” của Phạm Ngũ Lão trong *Chàng trai làng Phù Ủng* hay của *Bạch Thái Bưởi* trên hành trình lập nghiệp, các em sẽ cảm nhận được khát vọng lớn lao và ý chí tự cường, từ đó biết so sánh, liên hệ với chính bản thân mình.

Hình thức đóng kịch ngắn cũng mang lại hiệu quả đặc biệt. Một tiểu phẩm tái hiện *Hội nghị Diên Hồng* hay cảnh xử lí công minh của *Trần Thủ Độ* không chỉ giúp học sinh ghi nhớ sự kiện, mà còn rèn luyện năng lực giao tiếp, hợp tác và khả năng biểu đạt. Từ chỗ là người đọc, các em trở thành người “sống” trong bối cảnh lịch sử, buộc phải hiểu và diễn đạt được tinh thần dân tộc kết tinh qua từng chi tiết.

Ngoài ra, việc xây dựng “Góc lịch sử nhỏ trong lớp em” với tranh ảnh, tư liệu, sản phẩm sáng tạo liên quan đến *Vua Lí Thái Tông* hay *Theo chân Bác* có tác dụng nuôi dưỡng hứng thú bền lâu. Góc học tập ấy không chỉ là nơi trưng bày mà còn là “dấu ấn cảm xúc” khiến mỗi giờ học lịch sử gắn liền với hình ảnh cụ thể, gần gũi và đầy tự hào.

Như vậy, các hoạt động trải nghiệm và sáng tạo sau tiết học không phải là phần phụ mang tính giải trí, mà là một phương thức sư phạm trọng tâm. Chúng bảo đảm rằng tri thức lịch sử

được tiếp nhận không khô cứng, mà trở thành trải nghiệm sống động, in sâu vào tâm hồn trẻ. Từ đó, học sinh vừa tiếp thu được kiến thức, vừa hình thành niềm tự hào và ý thức trách nhiệm công dân - đúng với mục tiêu kép mà chương trình Giáo dục phổ thông 2018 hướng tới.

3. Kết luận

Tích hợp giáo dục lịch sử trong dạy học Tiếng Việt ở tiểu học thông qua văn học thiếu nhi không chỉ là một lựa chọn sư phạm hợp lý mà còn là một hướng đi giàu tiềm năng. Với đặc điểm tâm lý lứa tuổi nhạy cảm trước hình ảnh, giàu cảm xúc và trí tưởng tượng, học sinh tiểu học dễ dàng tiếp nhận lịch sử bằng con đường nghệ thuật. Thay vì những mốc sự kiện khô khan, các em được sống trong những câu chuyện, hóa thân vào nhân vật, từ đó hình thành tình yêu quê hương đất nước một cách tự nhiên, bền vững.

Thực tiễn dạy học cho thấy hệ thống văn bản văn học có yếu tố lịch sử trong chương trình chính khóa chưa nhiều, song điều đó không phải là rào cản. Giáo viên hoàn toàn có thể linh hoạt mở rộng qua các hoạt động đọc thêm, kể chuyện, viết sáng tạo hoặc trải nghiệm tập thể. Chính sự sáng tạo của người thầy sẽ biến lớp học thành không gian “sống cùng lịch sử”, nơi kiến thức được truyền tải bằng cảm xúc, và cảm xúc được nâng đỡ bởi tri thức. Vai trò của giáo viên vì thế mang tính trung tâm: vừa là người dẫn đường tri thức, vừa là người truyền cảm hứng và gieo mầm tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ.

Quan trọng hơn, dạy học tích hợp lịch sử qua văn học thiếu nhi không dừng ở việc mở rộng hiểu biết mà còn góp phần hình thành những phẩm chất và năng lực cốt lõi: tư duy phản biện, khả năng sáng tạo, tinh thần cộng đồng và trách nhiệm xã hội. Những giá trị này chỉ có thể được bồi đắp khi nhà trường, gia đình và xã hội cùng chung tay, tạo nên một môi trường giáo dục toàn diện, đồng bộ và bền vững.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, kể chuyện lịch sử qua văn học thiếu nhi là con đường vừa khoa học, vừa giàu nhân văn để nuôi dưỡng thế hệ công dân Việt Nam mới - những con người có tri thức, có bản lĩnh, thấm đẫm bản sắc văn hóa và lịch sử dân tộc. Đây chính là minh chứng cho sức mạnh của tích hợp: biến trang văn thành bài học lịch sử, và biến bài học lịch sử thành hành trang tâm hồn cho học sinh tiểu học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*. NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [2] TT Tuyết, (2022). *Ngữ văn và tích hợp giáo dục đạo đức, lịch sử trong chương trình mới*. Hội thảo tập huấn môn Ngữ văn, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- [3] Kieran E, (2005). *An Imaginative Approach to Teaching*. Jossey-Bass.
- [4] LP Liên, (2012). Văn học thiếu nhi: Vấn đề và góc nhìn. *Tạp chí Văn học*, (8), 55-63.
- [5] UNESCO, (2015). *Rethinking Education: Towards a Global Common Good?* UNESCO Publishing.
- [6] NA Tuyết, (2020). Dạy học tích hợp trong giáo dục tiểu học - Quan niệm và phương pháp tổ chức. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, (178), tr.49-54.
- [7] Jerome SB, (1990). *Acts of Meaning*. Harvard University Press.
- [8] NTL Kha, (2020). Tích hợp trong dạy học Ngữ văn ở trường phổ thông. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 20(1), 42-48.